

Số: 279 /QĐ-SXD

Quảng Nam, ngày 12 tháng 5 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc cấp chứng chỉ hành nghề, thu phí cho cá nhân
hoạt động xây dựng đợt 2 năm 2025**

GIÁM ĐỐC SỞ XÂY DỰNG TỈNH QUẢNG NAM

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13;

*Căn cứ Luật số 62/2020/QH14 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật
Xây dựng;*

*Căn cứ Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ
quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý
hoạt động xây dựng;*

*Căn cứ Quyết định số 163/QĐ-BXD ngày 18/02/2025 của Bộ trưởng Bộ
Xây dựng về việc Ban hành Bộ câu hỏi phục vụ sát hạch cấp chứng chỉ hành
nghề hoạt động xây dựng;*

*Căn cứ các Quyết định của Sở Xây dựng: số 143/QĐ-SXD ngày 28/3/2025
về việc thành lập Hội đồng xét, tham mưu cấp chứng chỉ năng lực hoạt động xây
dựng; số 144/QĐ-SXD ngày 28/3/2025 Ban hành Quy chế hoạt động của Hội
đồng xét, tham mưu cấp chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng;*

*Căn cứ Quyết định số 267/QĐ-SXD ngày 07/5/2025 của Sở Xây dựng về
việc uỷ quyền giải quyết công việc;*

*Căn cứ Thông báo 111/TB-SXD ngày 29/4/2025 của Sở Xây dựng Kết
quả đánh giá hồ sơ đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề đủ/không đủ điều kiện
sát hạch cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng đợt 4 năm 2025;*

*Căn cứ Thông báo số 115/TB-SXD ngày 06/5/2025 của Sở Xây dựng Kết
quả đánh giá hồ sơ đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề đủ/không đủ điều kiện sát
hạch cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng đợt 5 năm 2025;*

*Căn cứ kết quả sát hạch đạt yêu cầu của các cá nhân do Sở Xây dựng tổ
chức ngày 12/5/2025;*

*Căn cứ các Biên bản của Hội đồng xét duyệt và tham mưu cấp chứng chỉ
năng lực hoạt động xây dựng ngày 29/4/2025 và ngày 06/5/2025;*

Xét đề nghị của Ủy viên thường trực Hội đồng xét duyệt và tham mưu cấp chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Danh sách cá nhân được cấp chứng chỉ hành nghề đợt 2 năm 2025 theo Phụ lục kèm theo.

Điều 2. Cá nhân được cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng tại Điều 1 có nghĩa vụ thực hiện đúng theo quy định hiện hành của Nhà nước, nộp lệ phí theo quy định tại Thông tư số 38/2022/TT-BTC ngày 24/6/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài Chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp lệ phí cấp giấy phép hoạt động xây dựng, lệ phí cấp chứng chỉ hành nghề kiến trúc sư.

Hội đồng xét duyệt và tham mưu cấp chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng căn cứ Quyết định này cấp mã số chứng chỉ hành nghề, in ấn chứng chỉ và tổ chức thực hiện các bước tiếp theo đảm bảo đúng quy định.

Điều 3: Chánh Văn phòng Sở, Hội đồng xét duyệt và tham mưu cấp chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng và cá nhân có tên tại Điều 1 căn cứ Quyết định thi hành.

Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký./.

Nơi nhận: 

- Như Điều 1;
- Bộ Xây dựng (b/c);
- Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh;
- Cổng thông tin Sở Xây dựng;
- Lưu: VT, QLXD, Q.



DANH SÁCH CÁ NHÂN CẤP CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG ĐỢT 2 - 2025
(Ban hành kèm theo Quyết định số **279** /QĐ-SXD ngày 12 tháng 5 năm 2025 của Sở Xây dựng Quảng Nam)

STT	Họ và tên	Ngày sinh DD/MM/YY	Địa chỉ thường trú (Theo CMT hoặc TCC)	CMND /Thẻ Căn cước	Trình độ chuyên môn (CB-CN-KS-Ths-TS)	Lĩnh vực được cấp	Hạng đăng ký (I-II-III)	Ngày cấp CMT/thẻ CC/HC	Hệ đào tạo	Cơ sở đào tạo	Lệ phí (đồng)
1	Phan Thanh Tặng	05/9/1989	Phường An Xuân, thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam	049089007177	Kỹ sư Kỹ thuật công trình Xây dựng;	Giám sát công tác xây dựng công trình	II	11/01/2022	Chính quy	Trường Đại học Duy Tân	300,000
2	Nguyễn Ngọc Linh	12/3/1989	Thôn Trà Kiệu Tây, xã Duy Sơn, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam	049089007207	Kỹ sư Xây dựng Dân dụng và Công nghiệp	Giám sát công tác xây dựng công trình	I	28/5/2021	Chính quy	Trường Đại học Bách khoa Đà Nẵng	300,000
3	Lê Tôn Quân	10/01/1991	Thôn Phú Đông, Tam Xuân I, Núi Thành, Quảng Nam	049091008963	Kiến trúc sư (Kiến trúc)	Thiết kế Quy hoạch xây dựng	I	16/11/2023	Chính quy	Trường Đại học Bách khoa Đà Nẵng	300,000
4	Nguyễn Anh Vũ	12/6/1986	KP Phú Trung, phường An Phú, thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam	049086000393	Kỹ sư Kỹ thuật hạ tầng đô thị	Thiết kế Quy hoạch xây dựng	I	15/11/2023	Chính quy	Trường Đại học Kiến trúc thành phố Hồ Chí Minh	300,000
5	Phạm Quốc Tuấn	06/8/1988	KP An Hà Nam, thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam	049088019568	Kiến trúc sư (Kiến trúc)	Thiết kế Quy hoạch xây dựng	I	12/01/2022	Chính quy	Trường Đại học Bách khoa Đà Nẵng	300,000
6	Đinh Văn Trí	10/3/1995	KP Mỹ Đông, An Mỹ, Tam Kỳ, Quảng Nam	049095000445	Kỹ sư Kỹ thuật xây dựng công trình	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III	03/4/2021	Chính quy	Trường Đại học Thủy lợi	300,000
7	Nguyễn Quang Tuấn	20/10/1975	Khuê Trung, Cẩm Lệ, Đà Nẵng	048075003085	Kỹ sư xây dựng DD & CN; hệ tại chức	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III	22/12/2021	Tại chức	Trường Đại học kỹ thuật- đại học Đà nẵng	300,000
						Giám sát công tác xây dựng công trình	I				
8	Nguyễn Thành Công	22/11/1976	Xã Tam Hiệp, huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam	049076029200	Đại học - Chuyên ngành Xây dựng cầu đường, hệ chính quy	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III	12/1/2022	Chính quy	Trường Đại học kỹ thuật- đại học Đà nẵng	300,000
9	Nguyễn Chí Tùng	03/8/1989	Lãnh Thượng 2, Thị trấn Đông Phú, huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam	049089003244	Kỹ sư Xây dựng Dân dụng và Công nghiệp	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III	01/9/2021	Chính quy	Trường Đại học Bách khoa Đà Nẵng	300,000
10	Võ Anh Dũng	04/12/1972	Phường Hoà Thuận Đông, quận Hải Châu, Thành phố Đà Nẵng	048072007945	Kỹ sư xây dựng Thủy lợi - Thủy điện/ Kỹ sư Xây dựng Dân dụng & CN	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III	11/11/2021	Chính quy	Trường Đại học kỹ thuật - Đại học Đà Nẵng	300,000



Nguyễn
1

STT	Họ và tên	Ngày sinh DD/MM/YY	Địa chỉ thường trú (Theo CMT hoặc TCC)	CMND /Thẻ Căn cước	Trình độ chuyên môn (CD-CN-KS-Ths-TS)	Lĩnh vực được cấp	Hạng đăng ký (I-II-III)	Ngày cấp CMT/thẻ CC/HC	Hệ đào tạo	Cơ sở đào tạo	Lệ phí (đồng)
						Giám sát công tác xây dựng công trình	I				
11	Nguyễn Thế Thôi	05/3/1983	Khuê Mỹ, Ngũ Hành Sơn, Đà Nẵng	049083001423	Kỹ sư Xây dựng Dân dụng và Công nghiệp	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III	22/4/2021	Chính quy	Trường Đại học Bách khoa Đà Nẵng	300,000
12	Phan Thị Kim Chung	13/10/1979	Số 109 Nguyễn Thị Định, Tân Thạnh, Tam Kỳ, Quảng Nam	046179005867	Kỹ sư Xây dựng Dân dụng và Công nghiệp	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III	16/9/2021	Chính quy	Trường Đại học Bách khoa Đà Nẵng	300,000
						Thiết kế xây dựng công trình (kết cấu công trình)	I				
						Định giá xây dựng	I				
13	Nguyễn Văn Cư	01/10/1977	41 Nguyễn Thị Minh Khai, P An Mỹ, TP Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam	049077021528	Đại học - Chuyên ngành Điện kỹ thuật, hệ chính quy	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III	11/11/2021	Chính quy	Trường Đại học kỹ thuật- đại học Đà nẵng	300.000
						Giám sát lắp đặt thiết bị vào công trình	I				
14	Phan Văn Lâm	17/3/1973	Số nhà 14, Nguyễn Thị Minh Khai, Hải Châu, Đà Nẵng	049073006325	Đại học - Chuyên ngành xây dựng DDCN – hệ chính quy.	Giám sát công tác xây dựng công trình	I	9/5/2021	Chính quy	Trường Đại học kỹ thuật- đại học Đà nẵng	300.000
15	Bùi Khắc Danh	22/5/1990	Khu Nghĩa Phước, thị trấn Ái Nghĩa, huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam	049090019212	Kỹ sư Kỹ thuật công trình Xây dựng;	Định giá xây dựng	III	31/8/2021	Chính quy	Trường Đại học Kiến trúc Đà Nẵng	300.000
16	Ngô Minh Kỳ	15/01/1988	An Xuân, Tam Kỳ, Quảng Nam	049088005049	Thạc sĩ kỹ thuật Điện	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III	10/01/2023	Chính quy	Trường Đại học Bách khoa Đà Nẵng	300.000
17	Lê Quang Đạt	16/09/1988	Hà Lam, Thăng Bình, Quảng Nam	049088007998	Kỹ sư Điện kỹ thuật	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III	23/09/2024	Chính quy	Trường Đại học Bách khoa Đà Nẵng	300.000

Nguyễn

STT	Họ và tên	Ngày sinh DD/MM/YY	Địa chỉ thường trú (Theo CMT hoặc TCC)	CMND /Thẻ Căn cước	Trình độ chuyên môn (CĐ-CN-KS-Ths-TS)	Lĩnh vực được cấp	Hạng dăng ký (I-II-III)	Ngày cấp CMT/thẻ CC/HC	Hệ đào tạo	Cơ sở đào tạo	Lệ phí (đồng)
18	Trần Thanh Ly	05/08/1980	Khuê Trung, Cẩm Lệ, Đà Nẵng	049080010354	Kỹ sư cầu đường ô tô và sân bay, ngành Xây dựng cầu đường	Thiết kế xây dựng công trình giao thông Đường bộ	III	11/01/2022	Chính quy	Trường Đại học giao thông vận tải Hà Nội	300.000
	Trần Thanh Ly	05/08/1980	Khuê Trung, Cẩm Lệ, Đà Nẵng	049080010354	Kỹ sư cầu đường ô tô và sân bay, ngành Xây dựng cầu đường	Giám sát công tác xây dựng công trình	III	11/01/2022	Chính quy	Trường Đại học giao thông vận tải Hà Nội	
	Trần Thanh Ly	05/08/1980	Khuê Trung, Cẩm Lệ, Đà Nẵng	049080010354	Kỹ sư cầu đường ô tô và sân bay, ngành Xây dựng cầu đường	Định giá xây dựng	III	11/01/2022	Chính quy	Trường Đại học giao thông vận tải Hà Nội	
19	Phan Ngọc Tú	29/07/1999	Hiệp Thuận, Hiệp Đức, Quảng Nam	049099005470	Kỹ sư, Ngành kỹ thuật xây dựng công trình giao thông	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III	14/10/2024	Chính quy	Trường Đại học Bách khoa Đà Nẵng	300,000
20	Nguyễn Ngọc Lâm	01/12/1987	Bình An, Thăng Bình, Quảng Nam	049087003349	Kỹ sư Xây dựng Dân dụng và Công nghiệp	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III	01/03/2022	Chính quy	Trường Đại học Bách khoa Đà Nẵng	300,000
	Nguyễn Ngọc Lâm	01/12/1987	Bình An, Thăng Bình, Quảng Nam	049087003349	Kỹ sư Xây dựng Dân dụng và Công nghiệp	Giám sát công tác xây dựng công trình	III	01/03/2022	Chính quy	Trường Đại học Bách khoa Đà Nẵng	
21	Trần Văn Phận	04/02/1989	Tam Xuân 2, Núi Thành, Quảng Nam	049089008955	Kỹ sư Xây dựng Dân dụng và Công nghiệp	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III	27/12/2021	Chính quy	Trường Đại học Bách khoa Đà Nẵng	300,000
22	Bùi Thiên Phú	26/02/1995	Tân Thạnh, Tam Kỳ, Quảng Nam	049095001551	Kỹ sư kỹ thuật xây dựng	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III	10/01/2023	Chính quy	Trường Đại học xây dựng Miền Trung	300,000
23	Hồ Văn Thành	15/04/1992	Vĩnh Điện, Điện Bàn, Quảng Nam	049092017495	Kiến trúc sư	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III	21/09/2021	Chính quy	Trường Đại học Kiến trúc Đà Nẵng	300,000
24	Võ Chí Cảnh	28/06/1982	Tam Xuân 1, Núi Thành, Quảng Nam	049082002340	Kỹ sư Điện kỹ thuật	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III	24/4/2023	Chính quy	Trường Đại học Bách khoa Đà Nẵng	300,000
25	Nguyễn Đình Quốc Bảo	16/05/1988	Điện Thọ, Thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam	049088010391	Kỹ sư xây dựng cầu đường	Thiết kế xây dựng công trình giao thông cầu - hầm	II	05/11/2022	chính quy	Trường Đại học Bách khoa Đà Nẵng	300,000

STT	Họ và tên	Ngày sinh DD/MM/YY	Địa chỉ thường trú (Theo CMT hoặc TCC)	CMND /Thẻ Căn cước	Trình độ chuyên môn (CD-CN-KS-Ths-TS)	Lĩnh vực được cấp	Hạng đăng ký (I-II-III)	Ngày cấp CMT/thẻ CC/HC	Hệ đào tạo	Cơ sở đào tạo	Lệ phí (đồng)
						Khảo sát Địa hình	II				
						Giám sát công tác xây dựng công trình	II				
						Khảo sát Địa chất công trình	III				
26	Đinh Văn Nghiêm	27/10/1981	Cẩm Châu, Hội An, Quảng Nam	036081015495	Kỹ sư Điện kỹ thuật	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III	21/12/2021	Vừa làm vừa học	Trường Đại học Bách khoa Đà Nẵng	300,000
27	Nguyễn Khánh	01/9/1994	Bình Lâm, Hiệp Đức, Quảng Nam	049094017566	Kỹ sư Kỹ thuật công trình xây dựng	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III	10/5/2021	chính quy	Trường Đại học Bách khoa Đà Nẵng	300,000
28	Nguyễn Văn Tú	28/09/1991	Cẩm Châu, Hội An, Quảng Nam	049091020444	Kỹ sư Xây dựng Dân dụng và Công nghiệp	Thiết kế xây dựng công trình (kết cấu công trình)	III	25/06/2021	chính quy	Trường Đại học Kiến trúc Đà Nẵng	300,000
						Giám sát công tác xây dựng công trình	III				
29	Nguyễn Hồng Hải	07/10/1981	Tân Bình, huyện Hiệp Đức, tỉnh Quảng Nam	049081008747	Kỹ sư Xây dựng cầu đường	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III	25/6/2021	Vừa làm vừa học	Trường Đại học Bách khoa Đà Nẵng	300,000
30	Lê Tấn Phong	03/1/1986	Bình Lâm, Hiệp Đức, Quảng Nam	049086007409	Kỹ sư Kỹ thuật xây dựng công trình	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III	11/8/2021	chính quy	Trường Đại học Duy Tân	300,000
31	Phan Quang Việt	27/4/1994	Điện Thọ, Điện Bàn, Quảng Nam	049094003357	Kỹ sư Xây dựng Cầu đường	Thiết kế xây dựng công trình giao thông đường bộ	III	01/09/2021	chính quy	Trường Đại học Bách khoa Đà Nẵng	300,000
						Khảo sát Địa hình	III				

STT	Họ và tên	Ngày sinh DD/MM/YY	Địa chỉ thường trú (Theo CMT hoặc TCC)	CMND /Thẻ Căn cước	Trình độ chuyên môn (CB-CN-KS-Ths-TS)	Lĩnh vực được cấp	Hạng đăng ký (I-II-III)	Ngày cấp CMT/thẻ CC/HC	Hệ đào tạo	Cơ sở đào tạo	Lệ phí (đồng)
						Giám sát công tác xây dựng công trình	III				
						Định giá xây dựng	III				
32	Võ Minh Tạo	10/08/1982	Tân Thanh, Tam Kỳ, Quảng Nam	049082001704	Kỹ sư Xây dựng Dân dụng và Công nghiệp	Giám sát công tác xây dựng công trình	III	09/05/2021	Vừa làm vừa học	Trường Đại học Vinh	300,000
33	Lê Văn Hùng	16/01/1998	Hộ Độ, Lộc Hà, Hà Tĩnh	042098000452	Kỹ sư Kỹ thuật xây dựng công trình giao thông	Khảo sát Địa hình	III	10/04/2021	Chính quy	Trường Đại học Bách khoa Đà Nẵng	300,000
						Giám sát công tác xây dựng công trình	III				
34	Nguyễn Văn Nhật	03/12/1998	Lộc Điền, Phú Lộc, Thừa Thiên Huế	046098010215	Kỹ sư Kỹ thuật xây dựng công trình giao thông	Khảo sát Địa hình	III	15/08/2021	Chính quy	Trường Đại học Bách khoa Đà Nẵng	300,000
						Giám sát công tác xây dựng công trình	III				
35	Hà Thái Việt	08/05/1992	Tân An, Hội An, Quảng Nam	049092009310	Kỹ sư Kỹ thuật Điện	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III	27/06/2021	chính quy	Trường Đại học Bách khoa Đà Nẵng	300,000
36	Lê Văn Thái	06/10/1991	Hòa Phong, Hòa Vang, Đà Nẵng	048091003992	Kỹ sư ngành Kỹ thuật điện	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III	07/02/2022	chính quy	Trường Đại học Bách khoa Đà Nẵng	300,000
37	Võ Nguyễn Vương	15/09/1974	An Sơn, Tam Kỳ, Quảng Nam	049074016407	Kỹ sư Xây dựng Dân dụng và Công nghiệp	Khảo sát Địa hình	III	03/12/2021	Từ xa	Trường Đại học Mở thành phố Hồ Chí Minh	300,000
						Định giá xây dựng	III				